

Số: 586/QĐ- BCĐ

Bắc Kạn, ngày 23 tháng 4 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện
Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới
tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2010-2020

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ
Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn
2010-2020;

Căn cứ quyết định số 1826/QĐ-UBND ngày 05/ 10/ 2011 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Bắc Kạn về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu
Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2010-2020;

Xét đề nghị của Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn Bắc Kạn tại Tờ
trình số 61/TTr-SNN ngày 11/4/2012 về việc sửa đổi, thay thế Quy chế hoạt động
của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc
Kạn giai đoạn 2010-2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ
đạo thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc
Kạn giai đoạn 2010-2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế
Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 21/10/2010 của Trưởng Ban Chỉ đạo thực
hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn.

Điều 3. Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng
nông thôn mới tỉnh, Văn phòng điều phối thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc
gia xây dựng nông thôn mới tỉnh, UBND các huyện, thị xã, các cơ quan, đoàn thể
trong tỉnh có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/hiện);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh;
- TT huyện, thị ủy; UBND huyện, thị xã;
- Văn phòng điều phối tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu VT, KTTH-NLN.

(50) *Hg*



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hoàng Ngọc Đường

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2010 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 586 /QĐ-BCĐ ngày 23 / 4 /2012 của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn)

Chương 1 QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Quy chế áp dụng đối với tập thể Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2010 - 2020, các thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ

1. Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn có nhiệm vụ chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020.

2. Xây dựng kế hoạch hàng năm để chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 12/5/2011 của Tỉnh ủy Bắc Kạn về thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2010-2020.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số. Hoạt động của Ban Chỉ đạo và các thành viên theo chế độ kiêm nhiệm. Mỗi thành viên chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ của ngành; đồng thời phối hợp giữa các sở, ban, ngành, các huyện thị xã trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo. Trực tiếp chỉ đạo ngành, đơn vị mình phụ trách thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; có kế hoạch và giải pháp cho việc xây dựng nông thôn theo Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, HĐND, UBND về hoạt

động của Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Phó Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trước tập thể Ban Chỉ đạo, trước Trưởng ban về những lĩnh vực công tác được phân công.

Chương 2 **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 4. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động, ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, các ban ngành liên quan;
2. Tổng hợp và xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình gửi Ban Chỉ đạo Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
3. Huy động nguồn lực của địa phương, của các đơn vị, tổ chức, các tầng lớp dân cư trong, ngoài tỉnh và lồng ghép các Chương trình, dự án khác trên địa bàn để thực hiện Chương trình;
4. Hoàn chỉnh tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ xây dựng nông thôn mới trên cơ sở tài liệu khung của Trung ương;
5. Tổ chức tuyên truyền, học tập, nghiên cứu các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; xây dựng chuyên mục xây dựng nông thôn mới trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương trong suốt quá trình thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới;
6. Thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư gắn với xây dựng nông thôn mới" theo hướng dẫn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
7. Tổng hợp, công bố các tiêu chuẩn, quy chuẩn đánh giá thực trạng nông thôn so với yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia trên địa bàn;
8. Xây dựng, ban hành quy định cụ thể những nội dung thuộc thẩm quyền để thực hiện Chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh (mức kinh phí quy hoạch cho cấp xã, các thiết kế mẫu...);
9. Chỉ đạo Ban Chỉ đạo các huyện, thị xã xây dựng các chỉ tiêu đạt được theo tiến độ từng năm, từng giai đoạn và kết thúc Chương trình để làm cơ sở giám sát đánh giá kết quả Chương trình trên địa bàn toàn tỉnh;
10. Chỉ đạo các đơn vị, Ban Chỉ đạo các huyện, thị xã thường xuyên tổ chức kiểm tra thực hiện Chương trình; tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá gửi về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
11. Chỉ đạo các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, các đơn vị liên quan tạo điều kiện để Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, cộng đồng dân cư tham gia và phối hợp giám sát thực hiện Chương trình.

Điều 5. Quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra toàn diện, định kỳ, đột xuất đối với các cấp uỷ, chính quyền các huyện, thị xã và các xã trong việc thực hiện nhiệm vụ Chương trình xây dựng nông thôn mới.

2. Được trưng dụng cán bộ, công chức có chuyên môn, nghiệp vụ của các sở, ban, ngành, địa phương giúp việc cho Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu về công tác xây dựng nông thôn mới của tỉnh. Trực tiếp chỉ đạo Văn phòng điều phối thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2010-2020.

3. Làm việc trực tiếp với Thường trực huyện, thị uỷ, UBND các huyện, thị xã, yêu cầu báo cáo tình hình, kết quả hoạt động, những vấn đề cần tập trung giải quyết liên quan đến Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

4. Hướng dẫn thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh trong công tác xây dựng nông thôn mới tại các địa phương.

Chương 3 **CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ CHẾ ĐỘ TRÁCH NHIỆM**

Điều 6. Cơ cấu tổ chức

1. Ban Chỉ đạo tỉnh 27 đồng chí gồm 01 Trưởng ban, 03 Phó ban, 03 Ủy viên thường trực và 20 Ủy viên.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo là Sở Nông nghiệp và PTNT Bắc Kạn.

3. Cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo là Văn phòng điều phối đặt tại Chi cục Phát triển nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn.

Điều 7. Chế độ trách nhiệm

1. Trưởng Ban Chỉ đạo (Chủ tịch UBND tỉnh)

- Chịu trách nhiệm trước Tỉnh uỷ, HĐND, UBND về các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong việc tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan Trung ương, Bộ Nông nghiệp và PTNT trong việc chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Phân công trách nhiệm cụ thể đối với các thành viên trong Ban Chỉ đạo.

2. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

a) Phó Trưởng ban Thường trực (Phó Chủ tịch UBND tỉnh)

- Giúp việc cho Trưởng ban giải quyết các công việc của Ban Chỉ đạo khi được Trưởng ban uỷ quyền và thực hiện các công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Chỉ đạo các Sở, ban, ngành có liên quan và các huyện, thị xã trong tổ chức triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình MTQG quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Chủ trì các hội nghị sơ kết, tổng kết theo uỷ quyền của đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo. Chủ trì, phối hợp giữa các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các

huyện, thị xã xây dựng kế hoạch lập, quản lý, thực hiện quy hoạch, đề án xây dựng nông thôn mới tại các xã.

- Ký các văn bản khi được Trưởng ban uỷ quyền và các văn bản theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

b) Phó Trưởng ban (Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT)

- Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai lập đề án, lập quy hoạch, kế hoạch và chỉ đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới tại các xã.

- Trực tiếp chỉ đạo, theo dõi thực hiện nhiệm vụ triển khai những nội dung Chương trình xây dựng nông thôn mới có liên quan tới ngành tại các xã.

- Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Văn phòng điều phối; chỉ đạo dự thảo các văn bản của Ban Chỉ đạo, theo dõi tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình.

c) Phó Trưởng ban (Chánh Văn phòng UBND tỉnh)

- Chỉ đạo Văn phòng UBND thực hiện các nhiệm vụ tổng hợp liên quan đến thực hiện Chương trình nông thôn mới.

- Giúp việc cho Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo, tổng hợp báo cáo thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương, Chính phủ.

- Là đầu mối tham mưu phối hợp các sở, ngành giúp việc cho Ban Chỉ đạo; phối hợp với cơ quan thường trực (Sở Nông nghiệp và PTNT) chuẩn bị nội dung, điều kiện cho các cuộc họp, hội nghị của Ban Chỉ đạo.

3. Các Ủy viên thường trực: Là lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài chính. Ngoài nhiệm vụ như các thành viên Ban Chỉ đạo còn thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Giúp việc cho Trưởng Ban Chỉ đạo thực hiện kế hoạch của Ban Chỉ đạo, tham mưu lồng ghép các nguồn lực thực hiện Chương trình; kiểm tra hướng dẫn công tác lập và quản lý thực hiện quy hoạch, đề án xây dựng xã nông thôn mới.

- Là đầu mối tham mưu phối hợp, tổng hợp kế hoạch huy động vốn thực hiện Chương trình; phối hợp với cơ quan thường trực (Sở Nông nghiệp và PTNT) triển khai phân bổ vốn hàng năm cho các huyện, thị xã để thực hiện Chương trình.

- Tham gia các cuộc họp của Trưởng, Phó ban Ban Chỉ đạo khi được mời dự.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo

- Thay mặt Sở, ban, ngành, đoàn thể chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo và cùng Ban Chỉ đạo xem xét giải quyết các vấn đề có liên quan đến công tác xây dựng nông thôn mới thuộc chức năng quản lý của Sở, ban, ngành, đoàn thể.

- Phản ánh đầy đủ ý kiến của Sở, ban, ngành, đoàn thể mình về những vấn đề có liên quan đến công tác xây dựng nông thôn mới để Ban Chỉ đạo thảo luận xem xét và quyết định, truyền đạt ý kiến kết luận các phiên họp của Ban Chỉ đạo tới Sở, ban, ngành, đoàn thể mình phụ trách.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo và tham gia có hiệu quả vào công tác chỉ đạo của Ban Chỉ đạo. Nếu vắng mặt trong các cuộc họp thì phải báo cáo và được sự đồng ý của Trưởng Ban Chỉ đạo.

- Thực hiện chế độ báo cáo về hoạt động của Sở, ban, ngành mình liên quan đến công tác xây dựng nông thôn mới khi Trưởng ban yêu cầu.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo làm theo chế độ kiêm nhiệm chịu trách nhiệm cá nhân về việc thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban phân công.

5. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh có nhiệm vụ

- Tổ chức, phối hợp lực lượng của các Sở, ban, ngành và các huyện, thị xã đề hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, xây dựng đề án, kế hoạch thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo tỉnh.

- Đôn đốc và tiếp nhận các báo cáo của các Sở, ban, ngành về các nội dung công tác và các vụ việc liên quan, để phân tích, tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh xem xét giải quyết hoặc trình lên cấp trên theo quy định.

- Quản lý kinh phí do ngân sách cấp cho Ban Chỉ đạo tỉnh hoạt động theo đúng quy định.

- Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo bố trí cán bộ, kinh phí, phương tiện, cơ sở vật chất phù hợp cho Văn phòng điều phối giúp việc trực tiếp cho Ban Chỉ đạo.

6. Văn phòng điều phối tỉnh

- Dự thảo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh; chuẩn bị nội dung chương trình các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, dự thảo thông báo kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo tỉnh và chuẩn bị các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Dự thảo xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình; kế hoạch phối hợp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Chương trình;

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã đề xuất cơ chế, chính sách và các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn để thực hiện có hiệu quả Chương trình trên địa bàn tỉnh;

- Chủ trì tham mưu về công tác quy hoạch, kế hoạch thuộc nội dung Chương trình xây dựng nông thôn mới theo hướng dẫn của Trung ương và theo quy định; tổng hợp xây dựng kế hoạch dài hạn, hàng năm về thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện;

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp nhu cầu vốn và tham mưu phân khai chi tiết vốn đầu tư Chương trình xây dựng nông thôn mới theo phân cấp; đề xuất các giải pháp huy động và quản lý, điều động các nguồn vốn thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới trình Ban Chỉ đạo tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh; đề xuất thực hiện lồng ghép các nguồn vốn của các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu và các nguồn vốn khác triển khai trên địa bàn tỉnh;

- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo chỉ đạo các cơ quan chức năng thẩm định chương trình đầu tư (nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư) các dự án đầu tư thuộc Chương trình xây dựng nông thôn mới, thẩm định và thỏa thuận dự án đầu tư hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật đối với các dự án sử dụng ngân sách thuộc Chương trình xây dựng nông thôn mới của tỉnh theo phân cấp đầu tư xây dựng cơ bản;

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh; kiến nghị những vấn đề mới phát sinh trong từng giai đoạn cụ thể theo yêu cầu chỉ đạo của Tỉnh và Trung ương;

- Giúp Ban Chỉ đạo tỉnh tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền về thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới; tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng công tác xây dựng nông thôn mới cho đội ngũ cán bộ các cấp;

- Chủ trì việc tổ chức xét đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định; phối hợp với các ngành tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Chương trình ở các địa phương trong tỉnh;

- Lập nhu cầu kinh phí phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh, Văn phòng điều phối tỉnh, trình UBND tỉnh quyết định và tổ chức thực hiện;

- Bảo quản hồ sơ, tài liệu của Ban Chỉ đạo tỉnh; quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị của Văn phòng điều phối Chương trình theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo và Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh.

Điều 8. Quy định về sử dụng con dấu

1. Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực, Phó Trưởng ban là Chánh Văn phòng UBND tỉnh ký các văn bản của Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND tỉnh Bắc Kạn.

3. Phó Trưởng ban là Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT ký các văn bản của Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Kạn.

Chương 4 CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, PHỐI HỢP CÔNG TÁC VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 9. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kết hợp trách nhiệm của tập thể với việc đề cao quyền hạn và trách nhiệm cá nhân của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và mỗi thành viên Ban Chỉ đạo.

3. Ban Chỉ đạo thực hiện chế độ họp giao ban 3 tháng một lần. Nội dung họp do thường trực Ban Chỉ đạo, Văn phòng điều phối chuẩn bị và đề xuất Trưởng ban quyết định. Ngoài họp định kỳ, Ban Chỉ đạo có thể họp đột xuất do Trưởng ban triệu tập.

4. Những vấn đề không cần thiết phải đưa ra tập thể Ban Chỉ đạo xem xét giải quyết, sẽ được giải quyết thông qua các cuộc hội ý giữa Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên liên quan.

5. Thành viên Ban Chỉ đạo được phân công phụ trách các huyện, thị xã tham gia dự họp hàng tháng tại các huyện, thị xã để nắm tình hình, đồng thời chỉ đạo, giải quyết các vấn đề nảy sinh, phức tạp ngay tại huyện, thị xã, các xã theo kế hoạch đã đề ra.

Điều 10. Chế độ phối hợp công tác giữa Ban Chỉ đạo với các Sở, ban, ngành, các địa phương

1. Ban Chỉ đạo thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã để triển khai các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao có liên quan đến công tác xây dựng nông thôn mới. Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã cử đại diện của mình tham gia các phiên họp mở rộng khi Ban Chỉ đạo mời.

2. UBND các huyện, thị xã xây dựng kế hoạch và các dự án đầu tư tại các xã gửi báo cáo về cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp và theo dõi chỉ đạo.

Điều 11. Thông tin, báo cáo

1. Các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã căn cứ chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo để xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động cụ thể về công tác xây dựng nông thôn mới tại địa phương và báo cáo về Thường trực Ban Chỉ đạo (Sở Nông nghiệp và PTNT) để theo dõi, tổng hợp.

2. Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng và cả năm, hoặc yêu cầu đột xuất, các Sở, ban, ngành, các huyện, thị xã có trách nhiệm báo cáo kịp thời tình hình và kết quả triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển nông thôn mới cùng các ý kiến đề xuất hoặc các biện pháp cần thiết nhằm thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng nông thôn mới tại cơ sở và đơn vị mình cho cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh.

3. Định kỳ quý, 6 tháng và cả năm, Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động của Ban Chỉ đạo về Thường trực Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh và Trung ương.

Điều 12. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước đảm bảo

1. Hàng năm Cơ quan Thường trực phối hợp với Sở Kế hoạch và đầu tư, Sở Tài chính lập kế hoạch kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Văn phòng điều phối trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Khi các thành viên thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo, được sử dụng kinh phí của Ban Chỉ đạo theo quy định hiện hành.

3. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, Văn phòng điều phối tỉnh chịu trách nhiệm quản lý tài chính, quyết định các khoản chi và quyết toán tài chính hàng năm theo quy định.

Chương 5 **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 13. Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2010-2020; Văn phòng điều phối thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2010-2020; huyện uỷ, thị uỷ, UBND các huyện, thị xã; các cơ quan, đoàn thể trong tỉnh có trách nhiệm tổ chức, thực hiện Quy chế này.

Điều 14. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc, bất cập hoặc có vấn đề phát sinh mới, kịp thời báo cáo về Ban Chỉ đạo tỉnh để nghiên cứu, xem xét, sửa đổi cho phù hợp. / 28

TRƯỞNG BAN



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hàng Ngọc Đường